|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** TỈNH GIA LAISố: 11 /2009/CT-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *Pleiku, ngày 11 tháng 8 năm 2009* |

**CHỈ THỊ**

**Về việc quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)**

Những năm gần đây việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) đã có tác dụng thiết thực đối với tỉnh ta, góp phần đẩy nhanh việc xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là nâng cấp, mở rộng đường giao thông, nước sinh hoạt, mở rộng mạng lưới điện đến các buôn làng, cũng như phục vụ các mục tiêu kinh tế - xã hội khác của tỉnh.

Tuy nhiên công tác vận động thu hút ODA trên địa bàn tỉnh chưa thật sự hiệu quả và còn hạn chế về số lượng dự án; việc phối hợp giữa các sở, ngành chưa đồng bộ, còn chồng chéo; công tác thông tin báo cáo chưa kip thời đặc biệt là đối với các dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn do các sở, ngành trong tỉnh làm chủ dự án.

Để nâng cao hiệu quả công tác vận động thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA trên địa bàn tỉnh; thực hiện Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức và Thông tư số 04/2007/TT-BKH ngày 30/7/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức, UBND tỉnh chỉ thị:

**1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh là cơ quan đầu mối trong việc quy hoạch thu hút, điều phối và quản lý nguồn vốn ODA, cụ thể thực hiện các nhiệm vụ sau:**

a) Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức xây dựng các Đề cương chi tiết dự án, để thẩm định trình Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét quyết định trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư để Bộ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục yêu cầu tài trợ;

b) Chủ trì xây dựng kế hoạch theo định hướng thu hút và sử dụng vốn ODA trong từng thời kỳ gắn với kế hoạch dài hạn và hàng năm;

c) Chịu trách nhiệm trong việc cân đối vốn đối ứng trong kế hoạch Ngân sách nhà nước hàng năm cho các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA thuộc tỉnh quản lý, và báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định;

d) Tham mưu cho UBND tỉnh về việc xây dựng các chính sách, biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ODA trên địa bàn tỉnh và đàm phán, ký kết các điều ước quốc tế khi được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền;

đ) Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tổng thể và kế hoạch hằng năm của các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh;

e) Hỗ trợ, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ và phổ biến các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA;

g) Theo dõi, kiểm tra, việc quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án ODA; đôn đốc, hỗ trợ việc thực hiện các chương trình dự án ODA; xử lý những phát sinh thuộc thẩm quyền và kiến nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định biện pháp xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền;

h) Đánh giá chung về hiệu quả thu hút và sử dụng nguồn vốn ODA; báo cáo tổng hợp định kỳ (hàng quý, 6 tháng, cuối năm), báo cáo đánh giá khi kết thúc dự án hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban Nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình quản lý và thực hiện các chương trình, dự án ODA.

**2. Nhiệm vụ của Sở Tài chính:**

 Theo dõi, kiểm tra công tác quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA, coi đây như một nguồn của ngân sách, tổ chức hạch toán kế toán ngân sách nhà nước đối với nguồn vốn này.

**3. Nhiệm vụ của Sở Tư pháp:**

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh trong lĩnh vực này;

b) Tham gia góp ý về nội dung đối với các dự án hợp tác trong lĩnh vực pháp luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

**4. Nhiệm vụ của Công an tỉnh:**

a) Hướng dẫn và hỗ trợ các Sở, Ban, Ngành của tỉnh thực hiện các quy định về thủ tục nhập, xuất cảnh và quản lý đối với người nước ngoài đến và làm việc cho dự án trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ động thực hiện có hiệu quả các công tác bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế và trật tự an toàn xã hội trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án ODA;

c) Tham gia góp ý về nội dung đối với các dự án liên quan đến thể chế, chính sách Nhà nước, pháp luật, tôn giáo, quốc phòng, an ninh triển khai trên địa bàn tỉnh.

**5. Nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh:**

a) Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị, tổ chức có liên quan thực hiện các thủ tục đối ngoại về việc ký kết và thực hiện các điều ước quốc tế về ODA theo quyết định ủy quyền của Chính phủ;

b) Phối hợp với các cơ quan có liên quan để quản lý các đoàn nước ngoài đến làm việc tại tỉnh;

c) Tiếp nhận hồ sơ để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt;

d) Giúp Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này.

**6. Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:**

a) Chỉ đạo xây dựng các chương trình, dự án cần tranh thủ vốn ODA của ngành, địa phương mình phụ trách gửi cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp vào kế hoạch, danh mục các chương trình ưu tiên sử dụng vốn ODA trong từng năm, từng giai đoạn của tỉnh;

b) Sau khi Văn kiện chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì ban hành quyết định thành lập Ban quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn ODA (trừ các chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật) theo quyết định ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh;

c) Phối hợp với nhà tài trợ xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động của từng năm, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đối tượng và tiến độ như đã cam kết;

d) Xây dựng kế hoạch xin cấp vốn đối ứng và rút vốn ODA hằng năm;

đ) Chấp hành thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng quý, 6 tháng, và cuối năm), báo cáo đánh giá khi kết thúc dự án, hay đột xuất theo yêu cầu gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các Bộ, Ngành có liên quan.

 Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

Chỉ thị này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, và thay thế Chỉ thị số 17/1998/CT-UB, ngày 06/6/1998 của UBND tỉnh Gia Lai về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**CHỦ TỊCH**

**(đã ký)**

**Phạm Thế Dũng**